



“NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA LIỀU LƯỢNG BÓN ĐẠM ĐẾN SINH TRƯỞNG, PHÁT TRIỂN VÀ NĂNG SUẤT LÚA NẾP 86

TẠI XÃ PHÙ LƯU TÊ-HUYỆN MỸ ĐỨC-TP.HÀ NỘI”

GVHD: Kiều Tri Đức ; Nhóm SVTH: Sỹ Thị Nga, Nguyễn Thanh Thủy, Triệu Linh Hương, Hoàng Văn Thành—K58 Khuyến Nông

TÓM TẮT

Thí nghiệm được thực hiện nhằm đánh giá ảnh hưởng của liều lượng đạm bón đến sinh trưởng, phát triển và năng suất lúa nếp 86 tại xã Phù Lưu Tế-huyện Mỹ Đức-TP.Hà Nội trong vụ mùa 2015.

Thí nghiệm 1 yếu tố với mật độ 20 x 18 (cm) kết hợp với 4 mức đạm bón 30, 60, 90, 120 kgN/ha trên nền 8 tấn PC+ 60kgP₂O₅+ 90kgK₂O.

Năng suất cao nhất đạt được ở lượng đạm bón 90 kgN/ha. Tăng lượng đạm bón lên 120 kgN/ha năng suất sai khác không có ý nghĩa thống kê.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Cây lúa là một trong những cây trồng cung cấp nguồn lương thực quan trọng và có ảnh hưởng lớn đến đời sống của con người trên thế giới.

Lý do chọn đề tài

Lúa nếp 86: là giống lúa mới của công ty CP giống Nông Nghiệp Việt Nam chọn tạo, giống có chất lượng gạo ngon, có khả năng chống chịu với một số điều kiện khắc nghiệt như chịu hạn, sâu bệnh, chống đổ, đẻ nhánh khỏe,

Lúa là cây trồng rất mẫn cảm với việc bón đạm. Nếu giai đoạn đẻ nhánh, làm đồng mà thiếu đạm sẽ làm năng suất lúa giảm, nếu bón thừa đạm làm cho lá to, dài dễ sâu bệnh, lốp đổ, trổ muộn, năng suất giảm. Khi cây bón đủ đạm thì nhu cầu tất cả các chất dinh dưỡng khác như lân, kali đều tăng.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Thu thập tài liệu thứ cấp: Kế thừa có chọn lọc các thông tin về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của điểm nghiên cứu.

Bố trí thí nghiệm đồng ruộng:

- Bố trí thí nghiệm theo kiểu khối ngẫu nhiên đầy đủ(RCB) ba lần nhắc lại với 4 CTTN, 12 ô thí nghiệm, mỗi ô 10m² (2,5m x 4m). Tổng diện tích toàn bộ ô thí nghiệm là 120m²(không kể dải bảo vệ).

Đánh dấu ở mỗi ô thí nghiệm theo dõi 10 điểm (mỗi điểm 1 cây) và tiến hành đo đếm các chỉ tiêu:

- + Chiều cao cây(cm): 1 tuần 1 lần dùng thước đo từ góc sát mặt đất đến đầu mút lá cao nhất hoặc vút bông của khóm.
- + Số nhánh / khóm: đếm tổng số nhánh của từng khóm theo dõi , cách 3 ngày đếm 1 lần
- + Số bông hữu hiệu/khóm(A)
- + Tổng số hạt chắc/bông(B)
- + Tổng số hạt/bông
- + Tỷ lệ hạt lép(%)
- + Khối lượng 1000 hạt(D)
- + Năng suất lý thuyết (NSLT)

$$NSLT (tạ /ha) = A \times B \times C \times D \times \text{mật độ} \times 10^{-4}$$

+Năng suất thực thu (NSTT):thu mỗi ô lớn 1 m² sau đó phơi khô quạt sạch, cân khối lượng của từng ô thí nghiệm.

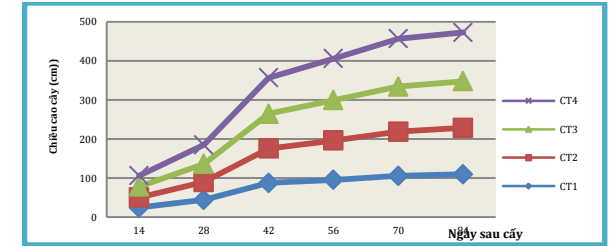
KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Đặc điểm thời tiết, khí hậu của vùng nghiên cứu vụ Mùa 2015

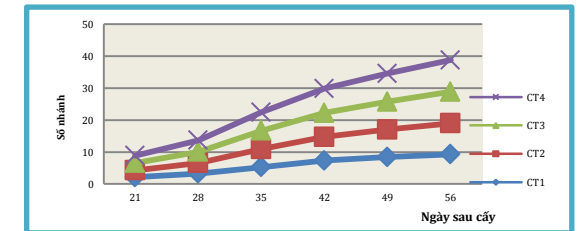
Lúa nếp 86 có khả năng thích ứng với điều kiện của nhiều vùng sinh thái. Tuy nhiên, sự thay đổi các yếu tố khí hậu như : nhiệt độ, lượng mưa, độ ẩm, thời gian chiếu sáng... làm ảnh hưởng lớn đến quá trình sinh trưởng, phát triển của lúa. Nhiệt độ trung bình năm khoảng 24,6^oC, với 1461 giờ nắng, lượng mưa trung bình năm khoảng 1600- 1800mm , độ ẩm trung bình năm 80-89%.

Bảng1: nhiệt độ, lượng mưa, độ ẩm điều tra tại Mỹ Đức

Tháng	Nhiệt độ trung bình (0 ^o C)	Lượng mưa (mm)	Độ ẩm TB (%)
6	30	241	74
7	30,4	241	78
8	30,1	354	81
9	28,5	343	82



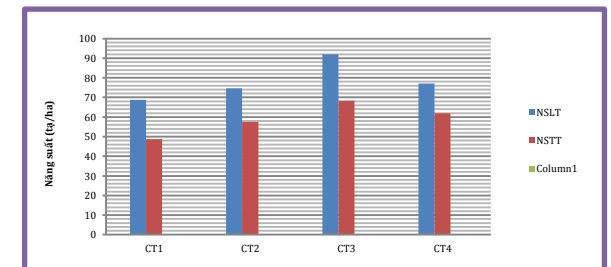
Hình 1: Ảnh hưởng của liều lượng bón đạm đến động thái tăng trưởng chiều cao của lúa nếp 86 (cm)



Hình 2: Ảnh hưởng của các công thức bón đạm đến động thái đẻ nhánh của lúa nếp 86

Bảng 2:Ảnh hưởng của liều lượng đạm đến năng suất và các yếu tố cấu thành năng suất

CT	Số bông/khóm	Số hạt/bông	Số hạt chắc/bông	Tỷ lệ hạt lép (%)	P 1000 (g)	NSLT (tạ/ha)	NSTT (tạ/ha)
1	8,11	163,8	127,22	22,34	20,72	68,82	48,64
2	8,22	172,76	139,80	19,12	21,67	74,72	57,47
(DC)							
3	9,67	185,34	150,94	18,86	21,72	95,11	68,30
4	8,33	172,14	141,62	17,57	21,80	77,17	61,94



Hình 3: Năng suất thực thu và năng suất lý thuyết của lúa nếp 86

